



Tháng 04/2025
Bản tin

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KMC

Hotline: +84 81 489 4789 (English) | +84 91 988 9331 (Japanese)

URL: www.kmc.vn | Email: info@kmc.vn



Nội dung

<u>1</u>	Công văn số 794/CCTKV.XVI/QLDN2 ngày 31/03/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVI ban hành về việc khai quyết toán thuế TNCN	TNCN
<u>2</u>	Công văn số 894/CCTKV.XVI-QLDN2 ngày 03/04/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVI ban hành về việc triển khai cung cấp thông tin số thuế TNCN đã nộp thay cho cá nhân	TNCN
<u>3</u>	Công văn số 1180/CCTKV.XVI-QLDN2 ngày 08/04/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVI ban hành về chính sách thuế TNCN đối với khoản chi sau khi chấm dứt hợp đồng lao động	TNCN
<u>4</u>	Công văn số 528/CT-CS ngày 10/04/2025 do Cục Thuế ban hành về việc xác định thuế TNCN đối với cá nhân ký hợp đồng làm quản lý đại lý bảo hiểm	TNCN
<u>5</u>	Công văn số 532/CT-CS ngày 10/04/2025 do Cục Thuế ban hành về chính sách thuế	TNCN
<u>6</u>	Công văn số 1741/CCTKV.XVI-QLDN2 ngày 10/04/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVI ban hành về chính sách thuế TNCN đối với khoản trợ cấp thôi việc	TNCN

Nội dung

<u>7</u>	Công văn số 632/CT-CS ngày 16/04/2025 do Chi cục Thuế khu vực I ban hành về chính sách thuế TNCN	TNCN
<u>8</u>	Công văn số 195/CCTKV13-QLDN3 ngày 25/03/2025 do Chi cục Thuế khu vực XIII ban hành về việc xác định quan hệ liên kết và chi phí lãi vay được trừ	TNDN
<u>9</u>	Công văn số 393/CT-CS ngày 01/04/2025 do Cục Thuế ban hành về chính sách thuế TNDN	TNDN
<u>10</u>	Công văn số 1009/CCTKV.XVI-QLDN1 ngày 04/04/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVI ban hành về xác định kỳ tính thuế TNDN đối với công ty mới thành lập	TNDN
<u>11</u>	Công văn 514/CT-CS ngày 09/04/2025 do Cục Thuế ban hành về chính sách thuế TNDN	TNDN
<u>12</u>	Công văn số 634/CT-CS ngày 14/04/2025 của Cục Thuế ban hành về ưu đãi đầu tư	TNDN

Nội dung

<u>13</u>	Công văn số 306/CCTKV.XVI-QLDN4-TNI ngày 21/04/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVI ban hành về việc hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư và ưu đãi thuế TNDN	TNDN
<u>14</u>	Công văn số 852/CT-CS ngày 25/04/2025 do Cục Thuế ban hành về chính sách thuế TNDN đối với tài sản đảm bảo thi hành án	TNDN
<u>15</u>	Công văn số 927/CT-CS ngày 28/04/2025 do Cục Thuế ban hành về chính sách thuế	TNDN
<u>16</u>	Công văn số 353/CT-CS ngày 28/03/2025 do Cục thuế ban hành về việc thuế GTGT	GTGT
<u>17</u>	Công văn số 881/CCTKV.XVI-QLDN2 ngày 02/04/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVI ban hành về chính sách thuế GTGT đối với dịch vụ xuất khẩu của DNCX	GTGT
<u>18</u>	Công văn số 883/CCTKV XVI-QLDN2 ngày 02/04/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVI ban hành về về chiết khấu thương mại và cách tính thuế GTGT	GTGT

Nội dung

<u>19</u>	Công văn số 119/CCTKV17-QLDN1 ngày 26/03/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVII ban hành về thuế suất thuế GTGT	GTGT
<u>20</u>	Công văn số 197/CCTKV17-QLDN1 ngày 02/04/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVII ban hành về việc giảm thuế GTGT	GTGT
<u>21</u>	Công văn số 529/CT-CS ngày 10/04/2025 do Cục Thuế ban hành về chính sách thuế GTGT	GTGT
<u>22</u>	Công văn số 531/CT-CS ngày 10/04/2025 của Cục Thuế ban hành về việc chính sách thuế GTGT	GTGT
<u>23</u>	Công văn số 1731/CCTKV.XVI-QLDN2 ngày 10/04/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVI ban hành về việc kê khai bổ sung thuế GTGT và hạch toán chi phí đối với hóa đơn không hợp lệ	GTGT
<u>24</u>	Công văn số 1740/CCTKV.XVI-QLDN2 ngày 10/04/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVI ban hành về chính sách thuế GTGT	GTGT

Nội dung

<u>25</u>	Công văn số 831/CT-NVT ngày 24/04/2025 do Cục Thuế ban hành về khai thuế GTGT	GTGT
<u>26</u>	Công văn số 910/CT-CS ngày 28/04/2025 do Cục Thuế ban hành về việc áp dụng Hiệp định thuế Việt Nam - Đức đối với quỹ Connect	TNT
<u>27</u>	Công văn số 885/CCTKV.XVI-QLDN2 ngày 02/04/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVI ban hành về việc xử lý số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa	KHAC
<u>28</u>	Nghị định số 81/2025/NĐ-CP ngày 02/04/2025 do Chính Phủ ban hành về gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước	KHAC
<u>29</u>	Nghị định số 82/2025/NĐ-CP ngày 02/04/2025 do Chính Phủ ban hành về việc gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN và tiền thuê đất trong năm 2025	KHAC
<u>30</u>	Công văn số 925/CCTKV.XVI-QLDN2 ngày 04/04/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVI ban hành về việc gia hạn nộp báo cáo kiểm toán	KHAC

Nội dung

<u>31</u>	Công văn số 84/CCTKV.XVII-QLDN1 ngày 24/03/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVII ban hành về chứng từ điện tử	KHAC
<u>32</u>	Công văn số 512/CT-CS ngày 09/04/2025 do Cục Thuế ban hành về chính sách thuế đối với chuyển nhượng vốn có gắn với bất động sản	KHAC
<u>33</u>	Nghị định số 90/2025/NĐ-CP ngày 14/04/2025 do Chính phủ ban hành về việc Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập	KHAC
<u>34</u>	Công văn số 593/CT-CS ngày 14/04/2025 do Cục Thuế ban hành về chính sách tiền thuê đất	KHAC
<u>35</u>	Công văn số 726/CT-CS ngày 21/04/2025 do Cục Thuế ban hành về chính sách thuế	KHAC
<u>36</u>	Công văn số 2991/CTBDU-TTHT ngày 04/03/2025 do Cục thuế tỉnh Bình Dương ban hành về việc xuất hóa đơn giảm phí bảo hiểm	HD

Nội dung

<u>37</u>	Công văn số 214/CT-CS ngày 20/03/2025 do Cục Thuế ban hành về trường hợp hoá đơn không hợp pháp	HD
<u>38</u>	Công văn số 326/CT-CS ngày 27/03/2025 do Cục thuế ban hành về việc xuất hóa đơn của DNCX thanh lý tài sản vào nội địa	HD
<u>39</u>	Công văn số 157/CCTKV17-QLDN1 ngày 28/03/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVII ban hành về xuất hoá đơn GTGT cho người mua là cá nhân	HD
<u>40</u>	Công văn số 451/CCTKV17-QLDN1 ngày 18/04/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVII ban hành về việc xuất hóa đơn cho thuê kho xưởng	HD

1 Khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân

Công văn số 794/CCTKV.XVI/QLDN2 ngày 31/03/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVI ban hành về việc khai quyết toán thuế TNCN

Trường hợp Công ty có cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công theo hợp đồng lao động từ 03 tháng trở lên tại một nơi và vẫn đang làm việc tại Công ty nhưng không thực hiện ủy quyền quyết toán cho Công ty thì cá nhân đó phải tự khai quyết toán thuế với cơ quan thuế. Đề nghị Công ty hỗ trợ cung cấp số liệu, chứng từ khấu trừ để hướng dẫn cá nhân thực hiện nghĩa vụ quyết toán thuế với cơ quan thuế theo các mẫu biểu đính kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.

2 Triển khai cung cấp thông tin số thuế TNCN đã nộp thay cho cá nhân

Công văn số 894/CCTKV.XVI-QLDN2 ngày 03/04/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVI ban hành về việc triển khai cung cấp thông tin số thuế TNCN đã nộp thay cho cá nhân như sau:

Tại khoản 2 Công văn số 828/TCT-KK ngày 25/02/2025 của Tổng cục Thuế về việc triển khai cung cấp thông tin số thuế TNCN đã nộp thay cho cá nhân:

"...2. Thông tin thu thập: Số tiền thuế TNCN tổ chức chi trả thu nhập đã nộp thay cho từng cá nhân theo chi tiết tờ khai thuế TNCN, bao gồm: Thông tin chung của chứng từ nộp NSNN; thông tin chi tiết của từng cá nhân được kê khai lưu trữ nộp thay (MST, Tên NNT, số tiền thuế đã nộp truy thu, số tiền đã nộp NSNN, số thuế đã nộp thừa biết trước được bù trừ (nếu có)) ..."

Căn cứ hướng dẫn nêu trên, việc cung cấp thông tin được thực hiện bằng hình thức điện tử ngay sau khi hoàn thành việc nộp thuế. Đề nghị Công ty thực hiện cung cấp thông tin theo quy định.

3 Chính sách thuế TNCN đối với khoản chi sau khi chấm dứt hợp đồng lao động

Công văn số 1180/CCTKV.XVI-QLDN2 ngày 08/04/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVI ban hành về chính sách thuế TNCN đối với khoản chi sau khi chấm dứt hợp đồng lao động như sau:

Trường hợp Công ty có phát sinh thanh toán tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho người lao động sau khi chấm dứt hợp đồng lao động thì các khoản thanh toán này tính vào thu nhập chịu thuế TNCN của người lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC. Công ty thực hiện khấu trừ thuế theo quy định tại Khoản 1 Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC của Bộ Tài Chính.

4 Xác định thuế TNCN đối với cá nhân ký hợp đồng làm quản lý đại lý bảo hiểm

Công văn số 528/CT-CS ngày 10/04/2025 do Cục Thuế ban hành về việc xác định thuế TNCN đối với cá nhân ký hợp đồng làm quản lý đại lý bảo hiểm như sau:

Nguyên tắc xác định thuế TNCN như sau:

- Trường hợp cá nhân ký hợp đồng làm quản lý đại lý bảo hiểm không phải là cá nhân kinh doanh, không thuộc đối tượng áp dụng tại Điều 2 Thông tư số 40/2021/TT-BTC, Công ty ký hợp đồng lao động với cá nhân theo quy định tại Điều 13 Bộ Luật Lao động thì thu nhập của cá nhân được xác định là thu nhập từ tiền lương, tiền công theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC.
- Trường hợp cá nhân ký hợp đồng làm quản lý đại lý bảo hiểm là cá nhân kinh doanh, thu nhập của cá nhân được xác định là thu nhập từ kinh doanh thì cá nhân thực hiện kê khai, nộp thuế theo quy định tại Thông tư số 40/2021/TT-BTC nếu có thu nhập từ kinh doanh trên 100 triệu đồng/năm.

5 Chính sách thuế TNCN

Công văn số 532/CT-CS ngày 10/04/2025 do Cục Thuế ban hành về chính sách thuế như sau:

- Trường hợp cá nhân ký hợp đồng cung cấp dịch vụ với Công ty là cá nhân không có đăng ký kinh doanh theo quy định, không thuộc đối tượng áp dụng tại Điều 2 Thông tư số 40/2021/TT-BTC thì thu nhập của cá nhân được xác định là thu nhập từ tiền lương tiền công theo quy định tại điểm c, Khoản 2, Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính; Công ty có trách nhiệm khấu trừ thuế, khai thuế theo hướng dẫn tại điểm i, Khoản 1, Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính.
- Trường hợp cá nhân ký hợp đồng cung cấp dịch vụ với Công ty là cá nhân đáp ứng điều kiện thương nhân: cá nhân hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên và có đăng ký kinh doanh theo hình thức hộ kinh doanh cùng ngành nghề với hợp đồng dịch vụ thì thu nhập của cá nhân được xác định là thu nhập từ kinh doanh theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 40/2021/TT-BCT ngày 01/06/2021 của Bộ Tài chính.

6 Chính sách thuế TNCN đối với khoản trợ cấp thôi việc

Công văn số 1741/CCTKV.XVI-QLDN2 ngày 10/04/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVI ban hành về chính sách thuế TNCN đối với khoản trợ cấp thôi việc như sau:

Trường hợp Công Ty phát sinh khoản trợ cấp thôi việc đúng theo quy định của Bộ luật Lao động và Luật Bảo hiểm xã hội thì không phải kê khai tính nộp thuế TNCN theo quy định tại điểm b.6 Khoản 2 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC của Bộ Tài Chính quy định về thu nhập từ tiền lương, tiền công.

7 Chính sách thuế TNCN

Công văn số 632/CT-CS ngày 16/04/2025 do Chi cục Thuế khu vực I ban hành về chính sách thuế TNCN như sau:

Trường hợp thu nhập từ phần tiền lương, tiền công làm việc ban đêm, làm thêm giờ được trả cao hơn so với tiền lương, tiền công làm việc ban ngày, làm việc trong giờ theo quy định của Bộ Luật Lao động được miễn thuế TNCN.

8 Xác định quan hệ liên kết và chi phí lãi vay được trừ

Công văn số 195/CCTKV13-QLDN3 ngày 25/03/2025 do Chi cục Thuế khu vực XIII ban hành về việc xác định quan hệ liên kết và chi phí lãi vay được trừ như sau:

Căn cứ quy định trên, tại thời điểm năm 2024, nếu tổng khoản vay của năm 2023 chuyển sang và khoản vay thêm năm 2024 bằng ít nhất 10% vốn góp của chủ sở hữu theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP thì Công ty được xác định có quan hệ liên kết với chủ sở hữu. Việc xác định tổng chi phí lãi vay được trừ khi tính thu nhập chịu thuế TNDN đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 16 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP.

9 Chính sách thuế TNDN

Công văn số 393/CT-CS ngày 01/04/2025 do Cục Thuế ban hành về chính sách thuế TNDN như sau:

Công ty sản xuất thức ăn gia súc sau khi đăng ký lại doanh nghiệp, chuyển đổi tên chủ đầu tư, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp và chuyển nhượng toàn bộ vốn góp, quyền và nghĩa vụ của nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục đáp ứng các điều kiện về ưu đãi thuế TNDN trước khi chuyển đổi thì Công ty sản xuất thức ăn gia súc được kế thừa các ưu đãi thuế TNDN theo Giấy phép đầu tư đã cấp cho thời gian còn lại.

Trường hợp thu nhập của Công ty sản xuất thức ăn gia súc đáp ứng điều kiện là thu nhập từ chế biến trong lĩnh vực nông nghiệp ở địa bàn không thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thu nhập này được áp dụng thuế suất 15% từ năm 2015.

Trong cùng một thời gian, nếu doanh nghiệp được hưởng nhiều mức ưu đãi thuế khác nhau đối với cùng một khoản thu nhập thì doanh nghiệp được lựa chọn áp dụng mức ưu đãi thuế có lợi nhất.

10 Xác định kỳ tính thuế TNDN đối với công ty mới thành lập

Công văn số 1009/CCTKV.XVI-QLDN1 ngày 04/04/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVI ban hành về xác định kỳ tính thuế TNDN đối với công ty mới thành lập như sau:

Trường hợp Công ty được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cấp lần đầu ngày 27/12/2024, Công ty đang áp dụng kỳ tính thuế theo năm dương lịch thì kỳ tính thuế TNDN năm đầu tiên của Công ty được xác định từ ngày 27/12/2024 đến hết ngày 31/12/2024 có thời gian ngắn hơn 03 tháng nên được cộng với kỳ tính thuế năm tiếp theo (năm 2025) để hình thành một kỳ tính thuế TNDN. Kỳ tính thuế TNDN năm đầu tiên hoặc kỳ tính thuế TNDN năm cuối cùng không vượt quá 15 tháng. Đối với kỳ kế toán Công ty thực hiện theo quy định tại Luật Kế toán số 88/2015/QH13 và Luật số 56/2024/QH15 nêu trên.

11 Chính sách thuế TNDN

Công văn 514/CT-CS ngày 09/04/2025 do Cục Thuế ban hành về chính sách thuế TNDN như sau:

Từ 1/1/2014 pháp luật về thuế TNDN đã quy định đối tượng hưởng ưu đãi về thuế TNDN là dự án đầu tư, bao gồm dự án đầu tư mới hoặc dự án đầu tư mở rộng đáp ứng các điều kiện ưu đãi về lĩnh vực hoặc địa bàn ưu đãi đầu tư và không có quy định về ưu đãi thuế TNDN đối với thời gian gia hạn của dự án đầu tư so với dự án đầu tư lần đầu.

12 Chính sách thuế TNDN

Công văn số 634/CT-CS ngày 14/04/2025 của Cục Thuế ban hành về ưu đãi đầu tư như sau:

- Trường hợp Công ty có dự án đầu tư đáp ứng danh mục địa bàn ưu đãi thuế TNDN theo quy định tại Nghị định số 218/2013/NĐ-CP thì Công ty được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện thực tế Công ty đáp ứng.
- Trường hợp Công ty có thuê nhà xưởng đưa vào sản xuất kinh doanh nhưng bên cho thuê chưa đáp ứng các điều kiện để cho thuê nhà xưởng thì theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính (sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC) khoản chi phí thuê nhà xưởng hoặc chi phí khấu hao TSCĐ là nhà xưởng (nếu tài sản này có trích khấu hao) chưa đủ cơ sở để xem xét tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN của Công ty.

13 Hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư và ưu đãi thuế TNDN

Công văn số 306/CCTKV.XVI-QLDN4-TNI ngày 21/04/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVI ban hành về việc hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư và ưu đãi thuế TNDN như sau:

- Trường hợp Công ty có dự án đầu tư mới đang trong giai đoạn đầu tư, chưa đi vào hoạt động, có số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ phát sinh trong giai đoạn đầu tư, lũy kế chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên thì trên cơ sở quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về xây dựng, pháp luật về thuế GTGT và tình hình thực tế để áp dụng theo quy định hoàn thuế GTGT.
- Trường hợp Công ty thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ và nộp thuế TNDN theo kê khai, đồng thời đáp ứng điều kiện về dự án đầu tư mới theo quy định, thì Công ty được hưởng ưu đãi thuế TNDN căn cứ điều kiện thực tế Công ty đáp ứng.
- Trường hợp trong cùng một thời gian doanh nghiệp được hưởng nhiều mức ưu đãi thuế khác nhau đối với cùng một khoản thu nhập thì doanh nghiệp được lựa chọn áp dụng mức ưu đãi thuế có lợi nhất. Trong thời gian đang được hưởng ưu đãi thuế TNDN nếu doanh nghiệp thực hiện nhiều hoạt động sản xuất, kinh doanh thì doanh nghiệp phải tính riêng thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh được hưởng ưu đãi thuế TNDN (bao gồm mức thuế suất ưu đãi, mức miễn thuế, giảm thuế) và thu nhập từ hoạt động kinh doanh không được hưởng ưu đãi thuế để kê khai nộp thuế riêng.

14 Chính sách thuế TNDN đối với tài sản đảm bảo thi hành án

Công văn số 852/CT-CS ngày 25/04/2025 do Cục Thuế ban hành về chính sách thuế TNDN đối với tài sản đảm bảo thi hành án như sau:

Trường hợp Công ty có tài sản đảm bảo tiền vay là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất khi Cơ quan Thi hành án bán đấu giá tài sản để xử lý nợ xấu thì thu nhập chuyển nhượng bất động sản phải kê khai nộp thuế TNDN theo quy định và Cơ quan thi hành án bán đấu giá tài sản thực hiện kê khai, nộp thuế TNDN thay theo quy định tại khoản 5, Điều 17 Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính.

- Khi cơ quan thi hành án bán đấu giá bất động sản bảo đảm thi hành án, số tiền thu được xử lý theo Nghị định của Chính phủ về kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất để thi hành án.
- Tổ chức bán đấu giá phải kê khai, khấu trừ thuế thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản và nộp vào ngân sách, ghi rõ việc nộp thuế thay.
- Nếu không xác định được giá vốn bất động sản, giá vốn = số tiền nợ phải trả theo quyết định thi hành án + chi phí chuyển nhượng có hóa đơn hợp lệ.

15 Chính sách thuế TNDN

Công văn số 927/CT-CS ngày 28/04/2025 do Cục Thuế ban hành về chính sách thuế như sau:

Về chính sách thuế TNDN: Về nguyên tắc, trường hợp doanh nghiệp có dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp do đáp ứng điều kiện ưu đãi về địa bàn thì thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư tại địa bàn ưu đãi đầu tư được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện địa bàn. Trường hợp Công ty đang được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện địa bàn, có phát sinh thu nhập từ hoạt động bán chứng chỉ năng lượng tái tạo không thuộc hoạt động của dự án đầu tư (sản xuất điện từ năng lượng gió tại địa bàn ưu đãi) thì thu nhập từ bán chứng chỉ năng lượng tái tạo không được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo dự án đầu tư tại địa bàn ưu đãi đầu tư.

16 Chính sách thuế GTGT

Công văn số 353/CT-CS ngày 28/03/2025 do Cục thuế ban hành về việc thuế GTGT như sau:

Trường hợp Doanh nghiệp quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc tế Việt Nam (Công ty) có phát sinh hoạt động mua tài sản đảm bảo khoản vay của khách hàng là giá trị quyền sử dụng đất và tài sản trên đất (mua vào dưới hình thức mua đấu giá từ các Chi cục thi hành án hoặc thông qua đơn vị có chức năng thẩm định giá do Công ty thuê thẩm định) là hoạt động nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của các tổ chức, cá nhân thì giá đất được trừ thực hiện theo quy định tại điểm a.4 khoản 3 Điều 1 Nghị định số 49/2022/NĐ-CP ngày 29/7/2022 của Chính phủ.

17 Chính sách thuế GTGT đối với dịch vụ xuất khẩu của Doanh nghiệp chế xuất

Công văn số 881/CCTKV.XVI-QLDN2 ngày 02/04/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVI ban hành về chính sách thuế GTGT đối với dịch vụ xuất khẩu của DNCX như sau:

Trường hợp công ty cung cấp dịch vụ (sửa chữa bo mạch điện tử... trong nhà máy của DNCX) để phục vụ hoạt động kinh doanh hàng hoá xuất khẩu của DNCX thì được áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% của dịch vụ xuất khẩu nếu không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 9 Thông tư 219/2013/TT-BTC đã được sửa đổi tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư 130/2016/TT-BTC nêu trên và đáp ứng các điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài Chính.

18 Chiết khấu thương mại và cách tính thuế GTGT

Công văn số 883/CCTKV XVI-QLDN2 ngày 02/04/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVI ban hành về về chiết khấu thương mại và cách tính thuế GTGT như sau:

- Trường hợp Công ty thực hiện chiết khấu thương mại cho khách hàng theo hợp đồng kinh tế đã ký kết giữa 2 bên thì giá tính thuế GTGT là giá bán đã chiết khấu thương mại dành cho khách hàng
- Trường hợp việc chiết khấu thương mại căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hoá, dịch vụ thì số tiền chiết khấu của hàng hoá đã bán được tính điều chỉnh trên hoá đơn bán hàng hoá, dịch vụ lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau.
- Trường hợp số tiền chiết khấu được lập khi kết thúc chương trình (kỳ) chiết khấu hàng bán thì được lập hoá đơn điều chỉnh kèm bảng kê các số hoá đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh. Căn cứ vào hoá đơn điều chỉnh, bên bán và bên mua kê khai điều chỉnh doanh thu mua, bán, thuế đầu ra, đầu vào.

Công ty hạch toán kế toán khoản chiết khấu thương mại theo hướng dẫn tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính. Nội dung ghi trên hoá đơn được thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 10 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

Công văn số 119/CCTKV17-QLDN1 ngày 26/03/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVII ban hành về thuế suất thuế GTGT như sau:

Trường hợp Công ty có hoạt động kinh doanh dịch vụ bảo quản lạnh sản phẩm nông nghiệp, thủy sản, hải sản chưa qua chế biến hoặc chỉ qua sơ chế thông thường áp dụng thuế suất thuế GTGT 5% theo quy định tại Khoản 4, Khoản 5 Điều 10 Thông tư số 219/2013/TT-BTC trừ các trường hợp hướng dẫn tại Khoản 5 Điều 5 Thông tư này.

20 Chính sách giảm thuế GTGT

Công văn số 197/CCTKV17-QLDN1 ngày 02/04/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVII ban hành về việc giảm thuế GTGT như sau:

Trường hợp Công ty có đặt hàng gia công bên ngoài và đơn vị gia công xuất hóa đơn cho Công ty với thuế suất thuế GTGT là 10% nếu hàng hóa, dịch vụ này có mã ngành sản phẩm (theo Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ) thuộc nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% và không thuộc Phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Nghị định số 180/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ thì thuộc đối tượng được giảm thuế GTGT theo quy định tại Nghị định này.

Việc giảm thuế giá trị gia tăng cho từng loại hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 180/2024/NĐ-CP được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại. Chính sách giảm thuế GTGT theo Nghị định số 180/2024/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày từ ngày 01/01/2025 đến hết ngày 30/6/2025.

21 Chính sách thuế GTGT

Công văn số 529/CT-CS ngày 10/04/2025 do Cục Thuế ban hành về chính sách thuế GTGT như sau:

Cục Thuế thống nhất với đề xuất về chính sách thuế áp dụng đối với dịch vụ điện toán đám mây được xác định là dịch vụ viễn thông kể từ ngày 01/01/2025, căn cứ Luật Viễn thông số 24/2023/QH15 ngày 24/11/2023.

22 Chính sách thuế GTGT

Công văn số 531/CT-CS ngày 10/04/2025 của Cục Thuế ban hành về việc chính sách thuế GTGT như sau:

Trường hợp Công ty TNHH Công nghệ Hoya Memory Disk sử dụng văn phòng, điện, nước, máy móc thiết bị nhà xưởng của Công ty TNHH Hoya Glass Disk Việt Nam II là DNCX thì Công ty TNHH Hoya Glass Disk Việt Nam II sử dụng hóa đơn bán hàng xuất cho Công ty TNHH Công nghệ Hoya Memory Disk, trên hóa đơn ghi rõ “Dành cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan”.

Thời điểm lập hóa đơn, thời điểm xác định thuế GTGT đối với cung cấp dịch vụ giữa Công ty TNHH Công nghệ Hoya Memory Disk và Công ty TNHH Hoya Glass Disk Việt Nam II thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ và khoản 2 Điều 8 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

Kê khai bổ sung thuế GTGT và hạch toán chi phí đối với hóa đơn không hợp lệ

Công văn số 1731/CCTKV.XVI-QLDN2 ngày 10/04/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVI ban hành về việc kê khai bổ sung thuế GTGT và hạch toán chi phí đối với hóa đơn không hợp lệ như sau:

- Trường hợp hoá đơn GTGT mua vào của Công ty tại kỳ tháng 07/2022 được cơ quan thuế xác định là hoá đơn không hợp lệ theo quy định thì Công Ty thực hiện kê khai bổ sung hồ sơ khai thuế theo quy định tại Điều 47 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 và Khoản 4 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP.
- Trường hợp chi phí của Công Ty đáp ứng các quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22 tháng 06 năm 2015 của Bộ Tài Chính quy định về sửa đổi bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC thì được hạch toán vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.
- Trường hợp Công ty phát sinh thuế GTGT mua vào thì thuế GTGT đầu vào phát sinh trong kỳ nào được kê khai, khấu trừ khi xác định số thuế phải nộp của kỳ đó, không phân biệt đã xuất dùng hay còn để trong kho theo quy định tại Khoản 8 Điều 14 Thông tư số 219/2013/TT-BTC và đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 10, Điều 1 Thông tư 26/2015/TT-BTC nêu trên.

24 Chính sách thuế GTGT

Công văn số 1740/CCTKV.XVI-QLDN2 ngày 10/04/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVI ban hành về chính sách thuế GTGT như sau:

- Trường hợp Công ty hoạt động theo quy chế DNCX chỉ có hoạt động xuất khẩu thì không phải nộp hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng theo quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP.
- Trường hợp Công ty hoạt động theo quy chế DNCX có mua hàng hoá, dịch vụ nếu đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC thì áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%.
- Trường hợp Công ty thực hiện dự án đầu tư mới tại khu công nghiệp trên địa bàn Thành Phố Thủ Dầu Một (là đô thị loại I theo quyết định số 1959-QĐ-TTg của Thủ Tướng Chính Phủ)- khu công nghiệp nằm trên địa bàn có điều kiện- kinh tế xã hội thuận lợi thì không đủ điều kiện áp dụng miễn thuế 2 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo đối với thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại khu công nghiệp theo quy định tại Khoản 6 Điều 1 Nghị định số 91/2014/NĐ-CP.

25 Chính sách thuế GTGT

Công văn số 831/CT-NVT ngày 24/04/2025 do Cục Thuế ban hành về khai thuế GTGT như sau:

Trường hợp Tổng công ty chuyển đổi sang mô hình hạch toán tập trung tại trụ sở chính, trực tiếp xuất hóa đơn giá trị gia tăng đầu ra đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh của các Chi nhánh tại tỉnh khác với nơi Công ty đóng trụ sở chính (trừ đơn vị được giao quản lý hợp đồng hợp tác kinh doanh) và đáp ứng đầy đủ điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào của toàn bộ hoạt động của các Chi nhánh theo quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng thì Công ty được khai thuế giá trị gia tăng tập trung tại trụ sở chính và phân bổ cho địa phương nơi có cơ sở sản xuất theo quy định.

Trường hợp Chi nhánh trực tiếp bán hàng, sử dụng hóa đơn do Chi nhánh đăng ký với cơ quan thuế quản lý chi nhánh, theo dõi hạch toán đầy đủ thuế giá trị gia tăng đầu ra, đầu vào thì Chi nhánh khai thuế, nộp thuế giá trị gia tăng cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp của chi nhánh.

Trường hợp Công ty được giao quản lý Hợp đồng hợp tác kinh doanh với tổ chức nhưng không thành lập pháp nhân riêng thì phải khai riêng thuế giá trị gia tăng đối với Hợp đồng hợp tác kinh doanh theo thỏa thuận tại Hợp đồng hợp tác kinh doanh.

26 Áp dụng Hiệp định thuế Việt Nam - Đức đối với quỹ Connect

Công văn số 910/CT-CS ngày 28/04/2025 do Cục Thuế ban hành về việc áp dụng Hiệp định thuế Việt Nam - Đức đối với quỹ Connect như sau:

Trường hợp công ty nước ngoài có phát sinh thu nhập từ hoạt động cho vay tại Việt Nam trên cơ sở thỏa thuận vay vốn giữa 2 bên thì thuộc đối tượng chịu thuế nhà thầu theo quy định tại Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/8/2014 của Bộ Tài chính.

Lãi từ tiền cho vay phát sinh tại Việt Nam và trả cho công ty nước ngoài không được miễn thuế tại Việt Nam theo quy định tại điểm a Khoản 3 Điều 11 Hiệp định thuế Việt Nam - Đức và Điều 20 Thông tư số 205/2013/TT-BTC ngày 24/12/2013 của Bộ Tài chính.

27 Xử lý số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa

Công văn số 885/CCTKV.XVI-QLDN2 ngày 02/04/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVI ban hành về việc xử lý số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa như sau:

Trường hợp Công ty có các khoản nộp thừa tiền thuế TNDN và tiền thuế TNCN thì Công ty được phép bù trừ vào số tiền thuế phát sinh phải nộp của lần tiếp theo có cùng nội dung kinh tế (tiểu mục) và cùng địa bàn thu ngân sách với khoản nộp thừa.

Gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước

Nghị định số 81/2025/NĐ-CP ngày 02/04/2025 do Chính Phủ ban hành về gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước như sau:

Gia hạn thuế TTĐB: Áp dụng cho kỳ tính thuế từ tháng 2 đến tháng 6 năm 2025.

Thời gian nộp mới: Hạn cuối là 20/11/2025, giúp doanh nghiệp giảm áp lực tài chính.

Đối tượng áp dụng: Các doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô trong nước.

Thủ tục: Doanh nghiệp cần gửi Giấy đề nghị gia hạn đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp.

Hiệu lực: Nghị định có hiệu lực từ ngày 02/04/2025 và áp dụng đến 31/12/2025.

Gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN và tiền thuê đất trong năm 2025

Nghị định số 82/2025/NĐ-CP ngày 02/04/2025 do Chính Phủ ban hành về việc gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN và tiền thuê đất trong năm 2025 như sau:

- Gia hạn thuế GTGT: Doanh nghiệp được gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT phát sinh trong các kỳ tính thuế từ tháng 2 đến tháng 6 năm 2025. Thời gian gia hạn là 5 tháng kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế theo quy định.

Gia hạn thuế TNDN: Số thuế TNDN tạm nộp của quý I và quý II năm 2025 được gia hạn 5 tháng kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế theo quy định.

- Gia hạn thuế đối với Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh: Gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT và thuế Thu nhập cá nhân phát sinh năm 2025. Thời gian gia hạn đến ngày 31/12/2025.

- Gia hạn tiền thuê đất: Doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được gia hạn 6 tháng đối với 50% số tiền thuê đất phải nộp kỳ đầu năm 2025.

Lưu ý: Để được gia hạn, người nộp thuế cần gửi Giấy đề nghị gia hạn đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp theo mẫu đính kèm Nghị định.

Hiệu lực: Nghị định có hiệu lực từ ngày ký 02/04/2025.

30 Gia hạn nộp báo cáo kiểm toán

Công văn số 925/CCTKV.XVI-QLDN2 ngày 04/04/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVI ban hành về việc gia hạn nộp báo cáo kiểm toán như sau:

Trường hợp Công ty đề nghị được gia hạn nộp báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2024 do có sự thay đổi cơ cấu bộ máy quản lý, không thuộc các trường hợp được gia hạn nộp hồ sơ khai thuế.

31 Chứng từ điện tử (Hợp đồng điện tử)

Công văn số 84/CCTKV.XVII-QLDN1 ngày 24/03/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVII ban hành về chứng từ điện tử như sau:

Trường hợp Công ty thỏa thuận với khách hàng, nhà cung cấp nước ngoài sử dụng chứng từ điện tử (hợp đồng điện tử) trong các giao dịch thì Công ty thực hiện theo quy định tại Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11, Nghị định số 165/2018/NĐ-CP, Nghị định số 130/2018/NĐ-CP.

Đối với giao dịch điện tử được xác lập trước ngày Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 có hiệu lực thi hành và đến ngày Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 có hiệu lực thi hành chưa thực hiện xong thì được tiếp tục thực hiện theo quy định của Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11, trừ trường hợp các bên thỏa thuận áp dụng quy định của Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15.

32 Chính sách thuế đối với chuyển nhượng vốn có gắn với bất động sản

Công văn số 512/CT-CS ngày 09/04/2025 do Cục Thuế ban hành về chính sách thuế đối với chuyển nhượng vốn có gắn với bất động sản như sau:

Trường hợp xác định doanh nghiệp bán toàn bộ Công ty TNHH MTV do tổ chức làm chủ sở hữu dưới hình thức chuyển nhượng vốn có gắn với bất động sản thì thu nhập từ chuyển nhượng vốn được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 và việc kê khai, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp đối với hoạt động chuyển nhượng vốn theo quy định tại Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính (không xác định giá vốn theo hình thức giảm trừ chi phí khấu hao tài sản cố định).

Trường hợp xác định giá mua, bán của phần vốn chuyển nhượng không theo giá trị giao dịch thông thường trên thị trường, cơ quan thuế xem xét ấn định thuế theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 50 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

Bổ sung quy định về kiểm toán bắt buộc đối với doanh nghiệp có quy mô lớn và giới hạn thời gian ký báo cáo của kiểm toán viên

Nghị định số 90/2025/NĐ-CP ngày 14/04/2025 do Chính phủ ban hành về việc Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập:

1. Bổ sung một số điểm, khoản của Điều 15 của Nghị định số 17/2012/NĐ-CP, như sau:

Doanh nghiệp có quy mô lớn sẽ thuộc đối tượng bắt buộc kiểm toán nếu thỏa mãn ít nhất 2 trong 3 tiêu chí sau:

- + Có trên 200 lao động tham gia BHXH bình quân năm;
- + Doanh thu trên 300 tỷ đồng/năm;
- + Tổng tài sản trên 100 tỷ đồng tại thời điểm cuối năm.

Làm rõ nguyên tắc xác định các tiêu chí trên:

- + Lao động BHXH là toàn bộ lao động do đơn vị quản lý và trả lương có tham gia BHXH.
- + Lao động BHXH bình quân năm = tổng số lao động của 12 tháng chia cho 12.
- + Doanh thu và tổng tài sản căn cứ theo báo cáo tài chính năm trước liền kề.

Bổ sung quy định về kiểm toán bắt buộc đối với doanh nghiệp có quy mô lớn và giới hạn thời gian ký báo cáo của kiểm toán viên

Doanh nghiệp từng thuộc diện quy mô lớn nhưng không đáp ứng tiêu chí trong 2 năm liên tiếp sẽ tạm thời không phải kiểm toán bắt buộc, cho đến khi đủ điều kiện trở lại.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 16 của Nghị định số 17/2012/NĐ-CP, như sau:

Kiểm toán viên hành nghề không được ký báo cáo kiểm toán cho một đơn vị được kiểm toán quá 05 năm liên tục.

3. Quy định chuyển tiếp

Kiểm toán viên hành nghề đã ký báo cáo kiểm toán cho đơn vị trước ngày 01/01/2025 thì vẫn được tiếp tục ký cho đơn vị đó theo quy định mới tại Điều 2 Nghị định.

Doanh nghiệp có tổng doanh thu, tổng tài sản và số lao động BHXH bình quân năm 2024 thỏa mãn tiêu chí doanh nghiệp có quy mô lớn theo quy định mới sẽ bắt buộc phải kiểm toán báo cáo tài chính từ năm tài chính 2025 trở đi.

34 Chính sách tiền thuê đất

Công văn số 593/CT-CS ngày 14/04/2025 do Cục Thuế ban hành về chính sách tiền thuê đất như sau:

Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 34 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đã quy định cụ thể về tính tiền thuê đất khi chuyển mục đích sử dụng đất. Theo đó, trường hợp chuyển từ đất nông nghiệp được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất sang đất phi nông nghiệp được Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm thì tiền thuê đất được tính theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP.

35 Chính sách thuế đối với hoạt động chuyển giao tài sản trừ nợ

Công văn số 726/CT-CS ngày 21/04/2025 do Cục Thuế ban hành về chính sách thuế như sau:

Trường hợp, việc bàn giao tài sản theo Biên bản bàn giao tài sản bảo đảm để trừ vào nghĩa vụ trả nợ, không phải để thực hiện chuyển giao quyền, nghĩa vụ với các biện pháp bảo đảm khoản nợ theo quy định tại Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 và không thực hiện thủ tục đăng ký với cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đăng ký giao dịch đảm bảo và người nhận tài sản để trừ nợ thực hiện các thủ tục chuyển giao quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản để trừ nợ, thì đây là hoạt động chuyển nhượng tài sản thuộc đối tượng phải kê khai, nộp thuế GTGT, thuế TNDN theo quy định của pháp luật thuế.

36 Xuất hóa đơn giảm phí bảo hiểm

Công văn số 2991/CTBDU-TTHT ngày 04/03/2025 do Cục thuế tỉnh Bình Dương ban hành về việc xuất hóa đơn giảm phí bảo hiểm như sau:

Trường hợp Công ty tham gia bảo hiểm nhưng vì lý do khách quan Công ty Bảo hiểm phải giảm phí cho khách hàng hoặc theo thỏa thuận đến hết thời hạn bảo hiểm nếu không xảy ra tổn thất hoặc tổn thất thấp hơn tỷ lệ quy định trong đơn bảo hiểm, bên mua bảo hiểm sẽ được giảm một phần phí bảo hiểm thì Công ty xử lý theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 9 Thông tư 09/2011/TT-BTC.

Hình thức và nội dung của hóa đơn điện tử được lập phải đáp ứng các quy định tại Điều 10 và Điều 12 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

37 Hóa đơn không hợp pháp

Công văn số 214/CT-CS ngày 20/03/2025 do Cục Thuế ban hành về trường hợp hoá đơn không hợp pháp như sau:

Trường hợp người nộp thuế sử dụng hoá đơn trong thời gian cơ quan thuế ban hành Thông báo về việc người nộp thuế không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký là sử dụng hoá đơn không hợp pháp.

38 Xuất hóa đơn của DNCX thanh lý tài sản vào nội địa

Công văn số 326/CT-CS ngày 27/03/2025 do Cục thuế ban hành về việc xuất hóa đơn của DNCX thanh lý tài sản vào nội địa như sau:

Liên quan đến sử dụng hóa đơn đối với trường hợp DNCX thanh lý tài sản vào thị trường nội địa, Tổng cục Thuế đã có công văn số 2312/TCT-CS ngày 08/6/2023 trả lời các Cục Thuế: Tiền Giang, Hải Phòng, Hưng Yên, Bắc Ninh, Thái Nguyên, Bình Dương.

"Trường hợp DNCX có thanh lý tài sản vào thị trường nội địa thì sử dụng hóa đơn bán hàng (loại dành cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan) theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ."

39 Xuất hoá đơn GTGT cho người mua là cá nhân

Công văn số 157/CCTKV17-QLDN1 ngày 28/03/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVII ban hành về xuất hoá đơn GTGT cho người mua là cá nhân như sau:

Trường hợp Công ty bán hàng cho người mua thì tên, địa chỉ, mã số thuế của người mua thể hiện trên hóa đơn thực hiện theo quy định tại Khoản 5 Điều 10 Thông tư số 123/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Trường hợp Công ty phát hiện hóa đơn có sai sót thì thực hiện xử lý hóa đơn sai sót theo quy định tại Điều 19 Nghị định 123/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

40 Xuất hóa đơn cho thuê kho xưởng

Công văn số 451/CCTKV17-QLDN1 ngày 18/04/2025 do Chi cục Thuế khu vực XVII ban hành về việc xuất hóa đơn cho thuê kho xưởng như sau:

Trường hợp Công ty cho đơn vị khác thuê 1 phần nhà xưởng tại địa chỉ Công ty thì Công ty xuất hóa đơn theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 và Khoản 2 Điều 9 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

Trường hợp ngành nghề kinh doanh của Công ty chưa được đăng ký với cơ quan cấp phép thì đề nghị Công ty liên hệ với cơ quan chức năng để được hướng dẫn.

Viết tắt

GTGT	Giá trị gia tăng	BTC	Bộ Tài Chính
TNCN	Thu nhập cá nhân	TCT	Tổng Cục Thuế
TNDN	Thu nhập doanh nghiệp	BCT	Bộ Công Thương
TNT	Thuế nhà thầu	BLĐTBXH	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội
TTĐB	Tiêu thụ đặc biệt	KHĐT	Sở Kế hoạch và Đầu tư
XNK	Xuất nhập khẩu	NHNNVN	Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam
THT	Tổng hợp thuế	DNCX	Doanh nghiệp Chế xuất
CV	Công văn	KCX	Khu Chế xuất
TM	Tiền mặt	KCN	Khu Công nghiệp



Tháng 04/ 2025
Bản tin

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KMC

Hotline: +84 81 489 4789 (English) | +84 91 988 9331 (Japanese)

URL: www.kmc.vn | Email: info@kmc.vn

Bản tin KMC nhằm cập nhật và tóm tắt những quy định chung liên quan đến Thuế, Kế toán, Đầu tư và Lao động ở Việt Nam. Quý vị nên tham khảo ý kiến chuyên môn trước khi đưa ra quyết định.





Thông tin liên hệ.

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KMC

VĂN PHÒNG TẠI HỒ CHÍ MINH

Phòng 603, Lầu 6, Tòa nhà Citilight Tower, số 45 Võ Thị Sáu, Phường Đakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tel: +84 8 3820 5731/ 2 | Fax: +84 8 3820 0906

VĂN PHÒNG TẠI HÀ NỘI

Tầng 19, Tháp 1, Tòa nhà Capital Place, 29 Liễu Giai, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Tel: +84 81 489 4789

VĂN PHÒNG TẠI TOKYO

Corporate Advisers Inc

Japan Tokyo-to Chiyoda-ku, Kasumigaseki 3-2-5 Kasumigaseki Building 33F

Tel: +81 3 3593 3238 | Fax: +81 3 3593 3248



URL: www.kmc.vn

Email: info@kmc.vn

Hotline in English: +84 81 489 4789

Hotline in Japanese: +84 91 988 9331

